

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HSST

Ngày: 29/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Chu Thành Công;**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Bùi Bá Huynh;**
Bà Phạm Thị Mai Anh (Giáo viên).

Thư ký phiên tòa: **Ông Đỗ Kỳ Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Lương Duy Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11A/2019/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần M Đ, sinh ngày 11/3/2002; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn Ngọc Quan, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn Trọng, sinh năm 1973; Con bà: Trần Thị Hằng, sinh năm 1981; Tiền án, tiền sự: Không; Theo Danh chỉ bản số 000000636 lập ngày 24/09/2018 tại Công an quận Nam Từ Liêm.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/9/2018 đến ngày 24/9/2018 hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần M Đ có bà Trần Thị Hằng, sinh năm 1981

Nơi ĐKKHKT: Thôn Ngọc Quan, xã Nho Quan, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh (Là mẹ đẻ của bị cáo, có mặt).

Người bào chữa cho bị báo Trần M Đ có ông Trương Công Đình- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần M Đ bị Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20h00 ngày 17/9/2018, Tổ công tác Công an phường Phú Đô làm nhiệm vụ tại khu vực sân Trung tâm vận động viên cấp cao Hà Nội, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Trần M Đ có biểu hiện bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tiến Mạnh (Sinh năm 1983, HKTT: TDP Cáo Đình, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội) thì bị Tổ công tác bắt giữ. Thu giữ trên tay trái của Đức 04 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô.

Vật chứng thu giữ của Trần M Đ:

- 04 túi nilon màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô;
- 01 điện thoại OPPO màu trắng hồng và số tiền 200.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Tiến Mạnh:

- 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh lắp sim số 01667697396;
- Số tiền 240.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 7417/KLĐG-PC54 ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Phòng kỹ thuật Hình Sự Công an thành phố Hà Nội xác định: Thảo mộc khô bên trong 04 túi nilon đều là Cần sa, khối lượng: 9,396 gam.

Tại cơ quan điều tra Trần M Đ khai: Khoảng đầu tháng 9/2018, Đức đến khu vực ngõ 113 phố Lê Thanh Nghị, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội gặp và mua của một người tên Bình (Hiện không xác định nhân thân) 05 túi cần sa với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy, Đức mang về sử dụng hết 01 túi còn lại 04 túi. Khoảng 15h00 ngày 17/9/2018, khi Đức đang ở trung tâm vận động viên cấp cao Hà Nội, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì nhận được tin nhắn của Mạnh hỏi mua 02 túi cần sa với giá 200.000 đồng. Sau đó, Mạnh tiếp tục nhắn tin cho Đức bảo để thêm cho Mạnh 02 túi cần sa nữa. Đức đồng ý bảo Mạnh giá 04 túi cần sa là 400.000 đồng và 40.000 đồng tiền ship hàng. Đức hẹn Mạnh đến trung tâm vận động viên cấp cao Hà Nội để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 20h00 cùng ngày, khi Đức gặp Mạnh tại điểm hẹn,

Mạnh đưa cho Đức số tiền 200.000 đồng là tiền mua ma túy. Đức đang chuẩn bị lấy ma túy đưa cho Mạnh thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Đối với Nguyễn Tiến Mạnh quá trình bắt giữ không thu giữ ma túy của Mạnh nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Mạnh.

Đối với đối tượng Bình bán ma túy cho Đức quá trình điều tra không xác định được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS, ngày 10/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định truy tố bị cáo Trần M Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo là người chưa thành niên tuổi còn trẻ nên đã mắc sai lầm, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là vận động viên cầu mây nằm trong đội tuyển trẻ của Việt Nam, trong quá trình học tập rèn luyện đã được tặng thưởng nhiều huy chương, lượng ma túy mà bị cáo mua bán không lớn do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử mức bị cáo mức án nhẹ nhất dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định của Điều 91 Bộ luật hình sự.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày: Đề nghị Tòa xem xét xử nhẹ cho bị cáo để bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị hội đồng áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 251; Điều 90; 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần M Đ mức án từ 12 đến 15 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời trình bày của người đại diện hợp pháp, lời bào chữa của người bào chữa;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

[1] Khoảng 20h00 ngày 17/9/2018, tại sân trung tâm vận động viên cấp cao Hà Nội, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Trần M Đ đã có hành vi bán trái phép 9,396 gam Cần sa cho Nguyễn Tiến Mạnh thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

[2] Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy của Nhà nước, hành vi mua bán ma túy của bị cáo không những gây mất trật tự trị an mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Do đó đối với bị cáo cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhân thân của bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 90; 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong chứa ma túy loại Cần sa có chữ ký của Trần M Đ và giám định viên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại OPPO màu trắng hồng; 01 điện thoại Nokia 105 số sim 01667697396 và số tiền 440.000 đồng có liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[5] Về lời trình bày của người bào chữa và lời trình bày của đại diện hợp pháp cho bị cáo đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội lời đề nghị trên phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Đối với Nguyễn Tiến Mạnh quá trình bắt giữ không thu giữ ma túy của Mạnh, cơ quan điều tra không xử lý đối với Mạnh và đối với đối tượng Bình bán ma túy cho Đức quá trình điều tra không xác định được do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên Tòa không xét.

[9] Về án phí: Người đại diện hợp pháp cho bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần M Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Điều 90; 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần M Đ 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/9/2018 đến ngày 24/9/2018.
3. Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy loại cần sa có chữ ký của Trần M Đ, Phạm Trung Thành và Giám định viên Nguyễn Văn Hùng.

3.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại OPPO màu trắng hồng; 01 điện thoại Nokia 105 số sim 01667697396;

3.3. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 440.000 đồng.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 65 ngày 14 tháng 1 năm 2019 giữa Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 ngày 14 tháng 1 năm 2019 tại Kho bạc Nhà nước quận Nam Từ Liêm.

3.4. Người đại diện hợp pháp của bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

3.5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Chu Thành Công
(đã ký)